

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 23 / 4 / 2019

“V/v tranh chấp hôn nhân và gia
đình ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Chí Bình.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Văn Xuyên;

Ông Tôn Phước Thuận.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thụy Thùy Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 793/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2018 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2019/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mai L, sinh năm 1998; địa chỉ: ấp N, xã N, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt.

Bị đơn: Ông Nguyễn Vũ P, sinh năm 1996; địa chỉ: ấp N, xã N, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mai L trình bày, qua mai mối, bà L và ông Nguyễn Vũ P được cha mẹ hai bên tổ chức lễ cưới vào năm 2014, không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Trong thời gian chung sống, bà L, ông P sinh 01

con chung tên Nguyễn Vũ L, sinh ngày 06/3/2015, đang được bà L chăm sóc, nuôi dưỡng; không có tài sản chung và nợ chung.

Sau khi chung sống được 01 năm, vợ chồng thường xuyên cãi vã do bất đồng quan điểm sống và không còn sống chung từ cách nay hơn 03 năm. Đồng thời, vợ chồng không liên lạc, gặp mặt và không quan tâm lẫn nhau.

Do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn nên bà L yêu cầu được ly hôn với ông P. Về con chung, bà L yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Vũ L; không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp chứng minh cho ý kiến, yêu cầu khởi kiện là: bản sao giấy khai sinh của Nguyễn Vũ L, sinh ngày 06/3/2015 do Ủy ban nhân dân xã N, huyện C cấp.

Bị đơn ông Nguyễn Vũ P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án nên không ghi nhận được ý kiến.

Tại phiên tòa:

- Bà L trình bày ý kiến, yêu cầu như đã cung cấp trong giai đoạn chuẩn bị xét xử. Ngoài các tài liệu, chứng cứ đã cung cấp cho Tòa án, bà L không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để cung cấp thêm.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 và 234 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân, bà L, ông P chung sống với nhau từ năm 2014, không đăng ký kết hôn theo quy định nên không được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Vì vậy, đề nghị không công nhận bà L và ông P là vợ chồng theo Điều 14 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về con chung, đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà L, giao cháu L cho bà L chăm sóc, nuôi dưỡng. Do bà L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi dạy con chung nên không đề cập đến.

Về tài sản chung, nợ chung, đề nghị không đề cập giải quyết.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại các Điều 14, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Bà Nguyễn Thị Mai L khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Vũ P. Đồng thời, ông P cư trú trên địa bàn huyện C. Xét đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Vũ P đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông P theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Bà L và ông P chung sống với nhau vào năm 2014. Mặc dù có đủ điều kiện kết hôn nhưng bà L, ông P không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Vì vậy, không công nhận bà L và ông P là vợ chồng theo khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

[2.2] Về con chung: Bà L xác định, trong thời gian chung sống, bà L và ông P có sinh 01 con chung tên Nguyễn Vũ L, sinh ngày 06/3/2015, đang được bà L chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà L yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu L.

Xét thấy, cháu L đang được bà L chăm sóc, nuôi dưỡng, phát triển ổn định; ông P không có ý kiến đối với quyền nuôi dưỡng con chung. Do đó, để đảm bảo ổn định cuộc sống cho con chung, giúp cháu L phát triển tốt về thể chất, tinh thần, Hội đồng xét xử giao cháu L cho bà L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng theo khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, do bà L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà L không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên không đề cập giải quyết.

[2.4] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà L phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Ông P không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53, các Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; các Điều 144, 147, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Không công nhận bà Nguyễn Thị Mai L và ông Nguyễn Vũ P là vợ chồng.

2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Mai L được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Vũ L, sinh ngày 06 tháng 3 năm 2015. Ông Nguyễn Vũ P không phải cấp dưỡng nuôi dạy con chung.

Bà Nguyễn Thị Mai L cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở ông Nguyễn Vũ P trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

3. Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Mai L phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai số 0000414 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh An Giang cấp ngày 12 tháng 12 năm 2018; bà L đã nộp đủ án phí.

Ông Nguyễn Vũ P không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bà Nguyễn Thị Mai L có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của ông Nguyễn Vũ P được tính là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Mới (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện C (1);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Chí Bình